

Độc sách:

Xã hội học thanh niên¹

Trong Lời nói đầu, GS.TS Đặng Cảnh Khanh - Viện trưởng Viện Nghiên cứu Thanh niên, tác giả của cuốn sách, đã nêu nhận xét: "... nghiên cứu khoa học về thanh niên và xã hội học thanh niên là một công việc không phải dễ dàng. Với tư cách là một chuyên ngành khoa học, xã hội học thanh niên đã hình thành với đối tượng nghiên cứu và những nguyên tắc lý luận, phương pháp luận và phương pháp chuyên biệt. Nó vừa gắn bó với xã hội học lại vừa vận hành với những sắc thái riêng biệt mà các nhà nghiên cứu về xã hội học thanh niên không thể không nghiên cứu và nắm vững" (tr. 18).

Nội dung cuốn sách gồm 6 phần với 20 chương.

Những vấn đề lý luận được tác giả phân tích trong 2 chương của Phần I: *Xã hội học thanh niên với tính cách là một khoa học*. Chương 1, nêu một sự thách thức đối với xã hội học khi xác định đối tượng nghiên cứu và thực tiễn xã hội, những vấn đề đang được đặt ra từ đối tượng của xã hội học đến đối tượng của xã hội học thanh niên và các định hướng nghiên cứu xã hội học thanh niên. Chương 2, tác giả phân tích và đưa ra chức năng của xã hội học và việc giải quyết mối quan hệ biện chứng giữa nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng trong xã hội học thanh niên và một khung lý thuyết cho xã hội học thanh niên.

Phần II, tác giả trình bày về vị thế, vai trò của thanh niên và xã hội học thanh niên. Phân tích vị thế và vai trò trong xã hội học thanh niên, vị thế của thanh niên trong cơ cấu xã hội, vai trò của thanh niên đối với sự vận động và phát triển của xã hội, vị thế và vai trò của thanh niên trong cơ cấu hoạt động kinh tế ở nước ta hiện nay. Từ những phân tích này, tác giả nhận định *Thanh niên - nguồn lực cho phát triển* (Chương 4) và *Mâu thuẫn thế hệ - một động lực của phát triển* (Chương 5).

Phần III, tác giả đi sâu nghiên cứu về *Gia đình, cộng đồng và xã hội hóa thanh niên*. Tìm hiểu về tính tất yếu khách quan, những nhân tố tác động đến quá trình xã hội hóa, tuổi thanh niên và các giai đoạn của quá trình xã hội hóa cá nhân, tác giả nêu lên những nhận xét về *Xã hội học thanh niên và xã hội hóa thanh niên* (Chương 6). Các chương còn lại của Phần III là những phân tích về *Gia đình truyền*

¹ ĐẶNG CẢNH KHANH: *Xã hội học thanh niên*. Nxb Chính trị Quốc gia. Hà Nội - 2006. 584 trang.

thống và xã hội hóa thanh niên (Chương 7); *Sự thay đổi chuẩn mực, giá trị truyền thống trong nội dung và phương thức xã hội hóa thanh niên trong gia đình và cộng đồng* (Chương 8); *Hoạt động truyền thông và xã hội hóa thanh niên* (Chương 9).

Nội dung của Phần IV là *Văn hóa thanh niên*. Chương 10, nêu những đặc trưng cơ bản của văn hóa thanh niên, văn hóa thanh niên và các sai lệch văn hóa, những định hướng cơ bản để phát triển văn hóa thanh niên. Toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và văn hóa thanh niên là nội dung của Chương 11. Thanh niên và văn hóa môi trường; Sai lệch văn hóa và ngăn chặn các sai lệch văn hóa trong thanh niên là nội dung của chương 12, 13.

Trong Phần V: *Định hướng giá trị và chuẩn mực xã hội trong thanh niên*, tác giả nêu sự cần thiết Nghiên cứu giá trị và chuẩn mực trong xã hội học thanh niên (Chương 14); Phân tích Định hướng giá trị lao động của thanh niên từ những phân tích xã hội học tại khu công nghiệp Dung Quất (Chương 15); Từ sự tiếp cận lý thuyết về sai lệch xã hội, Chương 16 phân tích *Sự sai lệch chuẩn mực và giá trị xã hội trong thanh thiếu niên*, nêu những biện pháp ngăn chặn hạn vi sai lệch về chuẩn mực và giá trị xã hội trong thanh thiếu niên, từ đó đặt ra những phương hướng *Giáo dục pháp luật cho thanh niên với việc xây dựng các giá trị và chuẩn mực xã hội* (Chương 17).

Từ những nghiên cứu lý luận và phân tích thực tiễn trong nhiều năm lãnh đạo Viện Nghiên cứu Thanh niên Việt Nam, GS.TS Đặng Cảnh Khanh dành Phần VI để đúc kết những vấn đề về *Phong trào thanh niên và công tác thanh niên*. Những trình bày và phân tích xã hội học về phong trào thanh niên từ tự phát đến tự giác, về hạt nhân của sự đoàn kết và tập hợp thanh niên, phong trào thanh niên tình nguyện - một biểu hiện đặc thù của phong trào thanh niên (Chương 18); những mục tiêu, nguyên tắc phương pháp luận cơ bản và một số giải pháp cụ thể của việc đưa tư tưởng Hồ Chí Minh vào đời sống và phong trào thanh niên, tác giả nêu yêu cầu xuất phát từ chức năng, nhiệm vụ và những đặc trưng riêng trong công tác, *"Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức thanh niên cần phải trở thành lực lượng nòng cốt và quan trọng nhất trong việc tổ chức, phối hợp và tiến hành giáo dục, bồi dưỡng tư tưởng Hồ Chí Minh cho thế hệ trẻ"*. (Chương 19, tr. 534). Chương 20 của cuốn sách, tác giả đã phân tích những cơ hội và thách thức đối với thanh niên trong những thập niên đầu của thế kỷ XXI, nêu một số dự báo về tình hình thanh niên, những động lực mới của phong trào thanh niên và những giải pháp đẩy mạnh công tác đoàn và phong trào thanh niên.

Về những đóng góp của cuốn sách, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia đã nhận xét: *"Cuốn sách là một công trình nghiên cứu khá toàn diện về thanh niên từ góc độ tiếp cận lý thuyết đến những nghiên cứu thực nghiệm. Có thể xem đây là cơ sở xây dựng một cuốn giáo trình cho giáo viên và sinh viên chuyên ngành xã hội học thanh niên. Đồng thời cuốn sách cũng là tài liệu nghiên cứu có giá trị đối với những người làm công tác thanh niên"*. (Lời Nhà xuất bản. Tr. 14).

HOÀNG DŨNG

Sức mạnh của thiết kế điều tra¹

Thiết kế điều tra là một trong những bước đi căn bản trong một quá trình thực hiện một nghiên cứu xã hội học, nghiên cứu ứng dụng và được sử dụng ở các cấp độ khác nhau trong một số chuyên ngành khoa học. Việc lựa chọn và sử dụng đúng các kỹ thuật, công cụ sẽ đem lại các thông số, dữ liệu tin cậy, những thông tin phản ánh đúng được thực tế diễn ra, hoặc các mối liên quan, tương tác giữa những tác nhân về các vấn đề xã hội.

Phần lớn các số liệu sử dụng trong nghiên cứu kinh tế, phân tích, xây dựng chính sách đều lấy từ các cuộc điều tra - các điều tra về hộ gia đình, doanh nghiệp, trường học, bệnh viện và các thành viên tham gia thị trường. Trong thế giới ngày nay chúng ta dễ dàng sử dụng internet và tải về tất cả các loại số liệu - tỷ lệ tử vong trẻ em, xu hướng lạm phát, mức đói nghèo, mức độ bất bình đẳng, tốc độ tăng trưởng của đầu tư và GDP. Hầu hết những người dùng các số liệu này không quan tâm đến nguồn gốc của chúng. Nhưng họ nên biết về nguồn gốc của chúng.

Cuốn sách trình bày về các cách thức tiến hành các cuộc điều tra chất lượng cao, đặc biệt trong môi trường đầy khó khăn của các nước đang phát triển, đồng thời “hướng dẫn cho người dùng” cho tất cả những ai sử dụng số liệu thống kê trên vào bất cứ mục đích gì. Cuốn sách cung cấp cho bạn đọc các số liệu sâu về những vấn đề hoặc những khuynh hướng cần phải tìm kiếm ở các nguồn số liệu khác dựa trên các phương pháp điều tra chính được dùng để tạo ra các số liệu trên. Với ý nghĩa đó cuốn sách này là một gợi ý số liệu vô giá. Là người đưa ra các số liệu thông qua các cuộc điều tra, Giuseppe Iarossi đã viết cuốn sách hướng dẫn hết sức thực tế và thẳng thắn về cách thiết kế và thực hiện điều tra. Cuốn sách hướng dẫn này được viết dựa trên nhiều năm kinh nghiệm tiến hành các cuộc điều tra về doanh nghiệp trong nhiều lĩnh vực ở châu Phi, Đông Á và Nam Á của ông. Đây là một cuốn sách nên được tham khảo vì nó bao hàm các vấn đề như cách viết bảng câu hỏi, đào tạo người kê bảng biểu, các cách diễn đạt câu hỏi điều tra, lựa chọn mẫu, số liệu đầu vào và cách làm sạch số liệu.

Nội dung của cuốn sách gồm 6 chương tập trung trình bày về cách thức tiến hành các cuộc điều tra thu thập số liệu để đạt được chất lượng cao, hướng dẫn các vấn đề cụ thể trong tiến hành điều tra như: tổ chức, lập kế hoạch điều tra, quản lý điều tra, thiết kế các biểu bảng, cách thức lựa chọn vấn đề điều tra, phương pháp đặt câu hỏi, đồng thời nêu lên cơ sở khoa học và những điều cần lưu ý trong quá trình

¹ GIUSEPPE IAROSSI: *Sức mạnh của thiết kế điều tra*. (Cẩm nang dùng trong Quản lý điều tra, Diễn giải kết quả điều tra, và chi phối đối tượng điều tra). Ngân hàng Thế giới - Nxb Chính trị Quốc gia. 2006. 301 tr.

điều tra. Để có một sự đối chiếu quốc tế chính xác về các hiện tượng thì chúng ta phải tìm hiểu và kiểm soát những ảnh hưởng cố định của những cuộc điều tra như vậy. Kết quả điều tra thường được sử dụng, kết hợp và lấy làm đại diện mà không có sự quan tâm thích đáng đến phương pháp dùng để thu thập số liệu. Người ta không quan tâm đến ai đang hỏi và cách thức đặt câu hỏi, và do đó họ thường kết hợp những câu trả lời khác nhau. Trừ khi những ảnh hưởng cố định này được xác định và điều chỉnh hợp lý nếu không thì các kết quả điều tra sẽ bị sai lệch.

Chương 1: Xem xét kỹ hơn việc tiến hành điều tra.

Những tác động từ các mặt chính trị, kinh tế thậm chí là hành vi con người có thể dẫn đến các kết quả đối lập trong các kết quả điều tra. Trên thực tế có nhiều cuộc điều tra đối chiếu so sánh quốc tế được tiến hành ở nhiều quốc gia để đưa ra những thông tin, nhưng thực tế thì các cuộc nghiên cứu không được áp dụng cùng một cách thức như nhau, dẫn đến sự không đồng nhất về bản chất để có thể đưa đến cùng kết luận.

Chương 2: Quản lý điều tra

Quản lý điều tra cung cấp tổng quan những khó khăn chủ yếu về các mặt tổ chức cần giải quyết khi lập kế hoạch điều tra. Lập kế hoạch điều tra cẩn thận luôn là điều kiện tiên quyết để hoàn thành đúng thời hạn bất cứ một dự án nào, do đó nhiệm vụ lập kế hoạch và quản lý một cuộc điều tra phụ thuộc vào tất cả các yếu tố văn hóa, thời gian, thời điểm thực hiện điều tra. Mặc dù có hàng loạt các nhân tố (văn hóa, kinh tế, dân tộc, ngôn ngữ, chính trị, tâm lý, xã hội, tôn giáo) ảnh hưởng đến việc thực hiện một cuộc điều tra nhưng việc quản lý một dự án như vậy cũng đòi hỏi được tổ chức khoa học. Người tổ chức điều tra được người làm công tác thống kê, điều phối viên xử lý dữ liệu phụ trợ nhưng nhà tổ chức phải có trách nhiệm giám sát thu thập các thông tin chính xác kịp thời trong khuôn khổ ngân sách cho phép. Người tổ chức điều tra tốt cũng là người có khả năng lường trước các nguyên nhân có thể xảy ra sai sót (phỏng vấn, cách hỏi, chỉnh sửa và giải mã) và những nguyên nhân chậm chễ có thể có (các kỷ nghỉ lễ, điều kiện thời tiết, lễ hội tôn giáo hoặc sự không chính xác của bảng hỏi mẫu). Người tổ chức điều tra thực hiện những trách nhiệm: Chuẩn bị chương trình điều tra tổng thể; Thiết kế mẫu bảng hỏi và mẫu số liệu đầu vào; Điều khiển việc thí điểm; Chọn đơn vị điều tra và thoả thuận tài chính; Lấy mẫu; Đào tạo người phỏng vấn; Giám sát công việc điều tra và cải tiến qui trình kiểm soát chất lượng dữ liệu.

Chương 3: Việc hỏi câu hỏi sai để như thế nào

Cải tiến việc thiết kế câu hỏi là một trong những bước cơ bản và quan trọng nhất về chi phí để cải thiện chất lượng số liệu điều tra. Các thí nghiệm chỉ ra rằng phạm vi sai sót liên quan đến các câu hỏi nhạy cảm và các câu hỏi ý kiến mập mờ có thể lên đến 20% - 30%¹. Để tăng độ chính xác thì cách đặt câu hỏi, loại, kiểu và thứ tự các câu hỏi phải thu hút được đối tượng điều tra và tạo điều kiện để họ hồi cố lại.

¹ Warwick và Lininger. 1975 *The Sample Survey: The Theory and Practice*. NY: Mc Graw Hill.

Việc diễn đạt các câu hỏi cần ngắn gọn tránh đặt các câu hỏi mang tính dẫn dắt, hoặc câu hỏi nặng nề mang tính áp đặt. Những từ ngữ và cách diễn đạt đơn giản, trực tiếp và gần gũi với đối tượng phỏng vấn, sử dụng cùng một định nghĩa trong toàn bộ mẫu điều tra, tránh dùng các từ kỹ thuật hoặc các khái niệm mà chỉ phổ biến với những người được đào tạo chuyên môn hay có trình độ học vấn nhất định, tránh sử dụng diễn đạt phủ định hoặc phủ định kép là những tiêu chí để xây dựng bảng câu hỏi. Trong trường hợp có các câu hỏi lặp lại, sự chính xác về số liệu có thể được cải thiện bằng việc sử dụng các bảng chỉ dẫn.

Chương 4: Một cách tiếp cận thức tế để chọn mẫu

Thông thường các kết quả điều tra sẽ được lấy làm đại diện cho phần lớn dân số trong khi đó phần nhỏ dân số thực sự đại diện thì lại không được xác định rõ, đồng thời mức độ chính xác và chắc chắn thường không được nêu ra. Do sự liên quan trực tiếp đến việc đưa ra các số liệu điều tra nên công việc này đòi hỏi phải có được nguồn thông tin súc tích và thống nhất trong tất cả các khâu tiến hành điều tra từ lập kế hoạch cho đến xử lý số liệu. Các nội dung định cỡ mẫu trong chọn mẫu ngẫu nhiên đơn giản, chọn mẫu phân tầng, cách thức chọn mẫu hệ thống và kỹ thuật thực hiện phương pháp lựa chọn tỷ lệ tương xứng với qui mô được trình bày cụ thể trong chương này.

Trong phần, chọn mẫu trong thực tế: Làm sao để tối đa hóa tính đại diện của mẫu trong khi tối thiểu hóa chi phí điều tra thông qua việc sử dụng hậu phân tầng? Mẫu được chọn có thể được thiết kế theo các bước: Xác định các tham số mẫu; Chia tổng thể thành các tầng và vạch ra các kế hoạch chọn mẫu khác nhau; Điều hòa và lựa chọn biện pháp chọn mẫu các tầng để tiến hành thực địa; Thực hiện biện pháp chọn mẫu; Ước tính hệ số; Thực hiện giai đoạn hậu phân tầng.

Chương 5: Tâm lý của người được phỏng vấn và tham gia điều tra

Tâm lý của người trả lời phỏng vấn được coi là yếu tố thứ 3 ảnh hưởng tới thành công của một cuộc phỏng vấn. Yếu tố này được nhìn nhận là một trong những vấn đề khó khăn nhất khi thực hiện một cuộc phỏng vấn. Cialdini đã nêu ra 6 qui tắc xã hội chính luôn tác động đến suy nghĩ của bất cứ cá nhân nào khi quyết định có tham gia vào cuộc phỏng vấn hay không: sự đền đáp, tính nhất quán, sự kiểm chứng của xã hội, quyền lực, sự khan hiếm và sự yêu mến. Việc đào tạo điều tra viên là rất quan trọng để họ có thể nắm vững được các kỹ thuật trong cách đặt câu hỏi, dẫn dắt để làm sao duy trì được sự tham gia và khả năng tập trung của người hỏi. Người phỏng vấn cũng phải phán đoán được tâm lý của người được phỏng vấn từ đó có thể điều chỉnh hoặc có chiến lược đối phó với thái độ miễn cưỡng của người trả lời.

Chương 6: Tại sao quản lý dữ liệu là quan trọng

Công việc chuyển giao dữ liệu điều tra có chất lượng đòi hỏi phải có sự quản lý dữ liệu chính xác. Trái với nhiều người tin tưởng, việc lên kế hoạch nhập dữ liệu cần được bắt đầu ngay khi quyết định thực hiện một cuộc điều tra được đưa ra. Trong giai đoạn cuối cùng là các khâu mã hóa, biên tập vào dữ liệu và làm sạch dữ liệu điều tra

tuân thủ theo nguyên tắc: *Tính bất khả xâm phạm của dữ liệu đã thu thập được coi là quan trọng nhất và tính toán mở rộng là không được phép.* Trong phần này tác giả phân tích khá kỹ các bước thực hành trong làm sạch dữ liệu điều tra.

Cuốn sách được viết cho cả những người quản lý các cuộc điều tra và những người sử dụng các kết quả điều tra. Nó chỉ ra những yếu tố tuy nhỏ nhưng đóng vai trò quan trọng trong sự chính xác của thiết kế điều tra. Cuốn sách sẽ cho bạn đọc biết mức độ khó khăn để có được những đánh giá tin cậy về thực trạng kinh tế, xã hội và do vậy sẽ khuyến khích bạn tiếp cận với các đánh giá một cách thận trọng.

HỒ KIM UYÊN

TRÊN GIÁ SÁCH CỦA NHÀ XÃ HỘI HỌC

Tạp chí Xã hội học đã nhận được sách của các nhà xuất bản, các tác giả sau đây gửi tặng. Cảm ơn các nhà xuất bản, các tác giả và trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.

TẠP CHÍ XÃ HỘI HỌC

- **NHÓM TƯ VẤN CÁC NHÀ TÀI TRỢ CHO VIỆT NAM: Báo cáo cập nhật tình hình phát triển và cải cách kinh tế của Việt Nam.** 2003. 35 tr.
- **NXB CHÍNH TRỊ QUỐC GIA: Về tài nguyên đất đai và phát triển nông nghiệp, nông thôn.** Hà Nội - 2003. 224 tr.
- **NXB CHÍNH TRỊ QUỐC GIA: Chủ nghĩa xã hội kinh nghiệm của Việt Nam. Kinh nghiệm của Trung Quốc.** Hà Nội - 2001. 476 tr
- **NXB THỐNG KÊ: Thực trạng doanh nghiệp qua kết quả điều tra (năm 2001. 2002. 2003).** 2003. 627 tr.
- **TỔNG CỤC THỐNG KÊ. UNICEF: Số liệu thống kê xã hội những năm đầu thế kỷ 21.** Nxb Thống kê. 2004. 351 tr.
- **TRUNG TÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN QUỐC GIA: Kinh tế học phát triển - những vấn đề đương đại.** Nxb Khoa học xã hội. 2003. 440 tr.
- **TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VIỆT NAM - ĐÔNG NAM Á: Văn hóa Nam Bộ trong không gian xã hội Đông Nam Á.** Nxb Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh. 2000. 318 tr:
- **ỦY BAN QUỐC GIA DÂN SỐ - KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH, VIỆN XÃ HỘI HỌC: Nghiên cứu các yếu tố quyết định sự hình thành chuẩn mực dân số - sức khỏe sinh sản trong xã hội Việt Nam hiện nay: Kết quả khảo sát.** 2002. 270 tr
- **VIỆN NGHIÊN CỨU TRUNG QUỐC: Trung Quốc 25 năm cải cách - mở cửa: Những vấn đề lý luận và thực tiễn (Kỷ yếu hội thảo).** Nxb Khoa học xã hội. Hà Nội. 2004. 769 tr.

GIỚI THIỆU LUẬN VĂN THẠC SĨ XÃ HỘI HỌC

* Tên luận văn: *Hiệu quả của truyền thông đại chúng đối với công chúng thanh niên đô thị (nghiên cứu trường hợp thành phố Hải Phòng)*

Người thực hiện: Đinh Thị Phương Thảo

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Mai Quỳnh Nam

Mục đích nghiên cứu

Tìm hiểu quá trình hình thành hiệu quả truyền thông đại chúng tới tầng lớp công chúng thanh niên đô thị (từ việc tiếp cận nguồn tin, tiếp nhận, sử dụng nội dung thông điệp), tác động chi phối hoạt động giao tiếp đại chúng của thanh niên đô thị, dư luận xã hội trong tầng lớp công chúng này về hoạt động của hệ thống truyền thông đại chúng.

Đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả của hệ thống truyền thông đại chúng tới công chúng thanh niên đô thị.

Nhiệm vụ nghiên cứu

Phân tích hiệu quả của các phương tiện truyền thông đại chúng thông qua hoạt động tiếp nhận thông tin đối với công chúng thanh niên đô thị trong giao tiếp đại chúng; hiệu quả sử dụng nội dung thông điệp được truyền từ các phương tiện truyền thông đại chúng và cơ chế lây lan thông tin; hiệu quả hình thành dư luận xã hội trong tầng lớp công chúng này đối với hoạt động của hệ thống truyền thông đại chúng.

Phương pháp nghiên cứu

Tư tưởng của Mác về vai trò của ý thức trong đời sống xã hội, về mối liên hệ giữa truyền thông đại chúng và dư luận xã hội được lấy làm cơ sở để nghiên cứu sự tác động của truyền thông đại chúng và dư luận xã hội. Quan điểm lý thuyết xã hội học được vận dụng gồm: Quan điểm lý thuyết cơ cấu - chức năng của R. Merton áp dụng vào nghiên cứu truyền thông đại chúng; Quan điểm về mô hình truyền thông; Lý thuyết về cơ chế tác động giữa truyền thông đại chúng và truyền thông liên cá nhân; Lý thuyết về quan hệ giữa truyền thông đại chúng và dư luận xã hội...

Luận văn triển khai trên các nguồn dữ liệu: 1. Phân tích thứ cấp bộ số liệu kết quả khảo sát định lượng của đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ về “Công chúng thanh niên đô thị và báo chí - Nghiên cứu trường hợp thành phố Hải Phòng” do Tạp chí Xã hội học tiến hành năm 2002; 2. Phân tích thông tin định tính thu thập bằng phương pháp phỏng vấn sâu và thảo luận nhóm do tác giả luận văn tiến hành tại thành phố Hải Phòng năm 2006, nhằm bổ sung làm rõ thêm hiện trạng vấn đề nghiên cứu. Sử dụng kỹ thuật phân tích văn bản với thông tin định tính và phương pháp phân tích thống kê với số liệu định lượng.

Cấu trúc luận văn gồm 3 phần

Ngoài phần mở đầu giới thiệu khái quát đề tài nghiên cứu, phần nội dung của luận văn gồm các chương:

Chương 1 có tiêu đề “*Cơ sở lý luận và thực tiễn của đề tài*”, đưa ra các lý thuyết xã hội học về truyền thông đại chúng, về công chúng truyền thông và hiệu quả của truyền thông đại chúng, tổng quan vấn đề nghiên cứu và các khái niệm làm việc, giới thiệu địa điểm khảo sát và một số đặc điểm của khách thể nghiên cứu.

Chương 2 trình bày các kết quả nghiên cứu về *Hiệu quả của truyền thông đại chúng đối với công chúng thanh niên đô thị*:

2.1. Phân tích hiệu quả của các phương tiện truyền thông đại chúng thông qua hoạt động tiếp nhận thông tin của công chúng thanh niên đô thị Hải Phòng trong giao tiếp đại chúng.

2.2. Phân tích hiệu quả sử dụng nội dung thông điệp truyền từ các phương tiện truyền thông đại chúng, cơ chế lây lan thông tin trong công chúng thanh niên đô thị Hải Phòng

2.3. Phân tích hiệu quả thể hiện ở sự hình thành dư luận xã hội trong công chúng thanh niên đô thị Hải Phòng về hoạt động của hệ thống truyền thông đại chúng.

Trong phần kết luận, trên cơ sở dùng kết quả phân tích để luận giải các giả thiết nghiên cứu, luận văn nêu các nhóm khuyến nghị giải pháp nhằm mở rộng khả năng tiếp nhận thông tin đại chúng của công chúng thanh niên, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống truyền thông đại chúng và tăng cường triển khai hoạt động nghiên cứu xã hội học về truyền thông đại chúng.

Luận văn bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn Thạc sĩ Xã hội học, cơ sở Đào tạo Sau đại học, Khoa Xã hội học thuộc trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2006.

*** Tên luận văn: *Những yếu tố tác động đến phân tầng xã hội về mức sống ở Việt Nam***

Người thực hiện: Lê Văn Toàn

Người hướng dẫn khoa học: GS.TS Nguyễn Đình Tấn

Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu:

- Nhận diện những yếu tố tác động đến phân tầng xã hội về mức sống và đề xuất một số giải pháp nhằm cung cấp những luận chứng khoa học góp phần bổ sung, hoàn thiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

- Tổng quan một số lý thuyết kiến giải về phân tầng xã hội, làm rõ một số khái niệm cơ bản liên quan đến phân tầng xã hội và phân tầng xã hội về mức sống, từ đó xây dựng cơ sở lý luận cho việc phân tích các yếu tố tác động đến phân tầng xã hội về mức sống.

- Mô tả thực trạng phân tầng xã hội về mức sống và phân tích những yếu tố tác động đến phân tầng xã hội về mức sống ở Việt Nam.

- Dự báo xu hướng biến đổi của phân tầng xã hội về mức sống trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế.

- Đề xuất một số kiến nghị nhằm duy trì và phát triển mặt tích cực, giảm thiểu mặt tiêu cực của phân tầng xã hội, góp phần xây dựng một xã hội phát triển bền vững, công bằng, dân chủ, văn minh.

Phương pháp nghiên cứu:

Đề tài sử dụng các phương pháp xã hội học như: phân tích tài liệu, phân tích định lượng dựa trên số liệu khảo sát mức sống hộ gia đình năm 2004 do Tổng cục Thống kê thực hiện với sự hỗ trợ kỹ thuật của các chuyên gia quốc tế trong Chương trình Phát triển Liên Hợp quốc (United Nations Development Programme), Ngân hàng Thế giới (World Bank) và Cơ quan phát triển quốc tế Thụy Điển (Swedish International Development Cooperation Agency)...

Cấu trúc luận văn gồm 3 phần:

Phần mở đầu: Tác giả trình bày các vấn đề về tính cấp thiết của đề tài; tình hình nghiên cứu trong nước và trên thế giới; mục đích và nhiệm vụ của luận văn; phương pháp nghiên cứu; khách thể, đối tượng và phạm vi nghiên cứu; giả thuyết nghiên cứu và khung lý thuyết; thao tác hóa khái niệm và những đóng góp của luận văn.

Phần nội dung gồm 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận về phân tầng xã hội

- 1.1. Một số khái niệm cơ bản
- 1.2. Tiếp cận lý thuyết xã hội học về phân tầng xã hội
- 1.3. Nhận thức cơ bản về phân tầng xã hội

Chương 2: Thực trạng và những yếu tố tác động đến phân tầng xã hội về mức sống ở Việt Nam

- 2.1. Thực trạng phân tầng xã hội về mức sống
- 2.2. Những yếu tố tác động đến phân tầng xã hội về mức sống
- 2.3. Mô hình hồi quy về những yếu tố tác động đến phân tầng xã hội về mức sống

Chương 3: Dự báo xu hướng và một số kiến nghị về chính sách đối với phân tầng xã hội về mức sống ở Việt Nam hiện nay

- 3.1. Dự báo xu hướng của phân tầng xã hội trong quá trình phát triển kinh tế thị trường
- 3.2. Một số kiến nghị về chính sách đối với phân tầng xã hội về mức sống

Phần kết luận

Luận văn bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn Thạc sỹ Xã hội học tại Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 11 năm 2006, được đánh giá loại xuất sắc.